

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 5.500	6.500
Sáu tháng 2.800	3.500
Ba tháng 1.500	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho
M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN - Ai
đang quảng cáo, việc riêng
xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chế-nhiệm-Kiểm-Chế-hết
HUYNH-THỐC-KHANG

Quản-ly
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

ĐƯỜNG ĐỒNG-BÀ - HẢI

Giấy in số 62
Giấy in số 62

Học mà sau
mới biết chỗ
thiếu.
學而後知不足

LUẬT MÂU-THUẬN TRONG TƯ-TƯỞNG-GIỚI

Cùng ông Võ-Xuân-Lâm

Không có cái buồn gì hơn là mình nói mà không ai trả lời; không có cái hại gì hơn là mình có lỗi mà không ai chỉ giùm. Cái buồn và cái hại ấy về đường học-vấn lại càng rõ rệt lắm. Nói mà không ai trả lời thì nghe thấy hẹp hòi, không được chut gì mở mang bổ ích cho sự học của mình; có lỗi mà không ai chỉ thì cái lỗi ấy càng chướng chướng thêm lên mà làm cho kẻ khác lầm theo đều lỗi của mình nữa.

Làm văn đã khó mà xem văn cũng không dễ; người xưa làm văn làm sách, không có người biết thưởng thức mà đều dỗi dẩn nơi danh-sơn để đợi người tri-kỹ về trăm ngàn đời sau (後之名山以待來客). May mà gặp được người nào biết xem văn, biết bình văn, bỏ chỗ thiếu mà định chính chỗ lầm, dầu một vài chữ mà người ta cũng nhận là thấy. (一見即知) chính vì lẽ nói trên.

Nghề làm văn là việc cần phải cần thận, không nên khinh suất, dầu là viết báo cũng vậy. Song ở trong cũng có nhiều chỗ khổ tâm: hoặc vì tình tẻ bày ra trong lúc tạm thời mà toàn bề bề cừ, hoặc vì một đôi mỗi cảm xúc mà phát biểu ý kiến, tùy chừng lập phương, theo thời trị bệnh, kẻ tác-giả dụng ý lựa lời để tỏ cái khổ tâm của mình trong luận đề ấy, mà nếu như độc-giả không chịu suy xét, chỉ xem bằng con mắt « cời ngựa xem hoa » (走馬看花) thì không sao hiểu rõ chỗ khổ tâm ấy. Bởi vậy trong học - giới mà được hưởng người xem văn, đã lấy ý mình mà suy hiểu chỗ dụng tâm của tác-giả, lại định chính chỗ lầm mà bỏ bỏ chỗ thiếu, cho luận điểm được viên mãn, khỏi dỗi lưu lự, không phải một điều rất có ích trong làng văn mà xưa nay cho là khó gặp đó sao?

Báo Tiếng-dân số 318, kỳ-giá có bài « Lập ngôn và tri ngôn », trong có giải qua luật « mâu-thuận » trong luận lý học, mà cho là người làm văn và xem văn cần phải hiểu luật ấy.

Mới rồi trong báo Phụ-nữ Tân-văn số 73, ông Võ-xuân-Lâm có bài « Luật mâu-thuận không thích hợp với tư-tưởng giới nữ », đại ý nhận rằng: kỳ-giá dụng tâm bác một vấn-án vô giá trị nào đó mà viết ra bài nói trên; nếu ấy là chân lý, nhưng ông lại có một chủ ý khác. Ông lược giải nguyên do luật « mâu-

thuận » trong luận lý học bên Âu-châu mà cho là căn cứ vào những ý niệm cố-định. Từ thế kỷ 18 trở xuống, nền tư-tưởng đã lay động, ý niệm cố-định đã không thích hợp, nên đã có phép biện chứng của Hê-Jen (dialectique d'Hegel) để thay cho phép luận lý học trong sự phát triển tư tưởng theo sự thay đổi....

Độc bài ông Võ-xuân-Lâm, tuy có chỗ sót thiếu, song kỳ-giá tự nhận là được 3 điều ích:

1 là thấy chỗ khổ tâm của tác-giả mà giải rõ cho độc-giả cùng hiểu;

2 là bỏ chỗ sót thiếu mà kỳ-giá chưa nói rõ để tránh khỏi dỗi lưu lự;

3 là nhận bài kỳ-giá mà phải thêm cho học-giới ta một mối biện luận mới. (Bản báo đáng bài « Biện chứng pháp » của ông A. B. C. là vì thế).

Ài xem văn mà đều có cái công tâm đem chỗ sở kiến của mình mà thương xác như thế, thì có ích trong sự học biết là chừng nào.

Ông Lâm cho tư tưởng cố-định trái với công lệ thay đổi trong vũ-trụ. Kỳ-giá rất tán đồng cái thuyết ấy. Song có một điều cần phải thương lượng cùng ông và độc-giả, mà theo như sở kiến hẹp hòi của kỳ-giá, cũng nhận là một điều có quan hệ trong học-giới ta ngày nay:

Thường thường trên đời, những điều mà gọi là mới, cũ, thích và không thích, không có cái gì là giới-hạn. Có cái ở xứ người ta là cũ mà ở xứ mình lại là mới, có cái không thích ở nơi này mà nơi khác lại thích, thường hay theo thời đại đất nước và dân-tộc mà thành ra khác nhau.

Trong cõi văn-học tư-tưởng cũng không tránh khỏi cái tình trạng so le không đồng ấy. Vì như nói: « Tàu hỏa đi, hai bên có con đường rầy, bánh xe cứ gập vào 2 con đường rầy ấy, thì đi ngay thẳng mà không có sự nguy hiểm và sai lạc ».

Câu ấy kể lớn nghe thì thành ra cũ rích, mà trẻ con nghe lại mới (hoặc là người chưa đi xe hóa bao giờ nghe cũng ra mới). Không những mới mà thôi lại vừa chừng thích hợp với cái tri phân đoán non nớt của nó.

Nếu như đối với trẻ con mà nói: đi tàu bay trên khoảng không mệnh mệnh mà cũng có phương hướng..., thì nó không sao hiểu được mà tưởng lạc nghĩ lầm. Lại như tàn di ngoài biển, ở xứ người ta, các nhà

hàng hải, có la-ban, có kim hàng-hải, có địa đồ hải lý (kể giảm biển) có đèn soi biển..., những đồ dùng về nghề hàng-hải trăm phần trăm hoàn bị. Nếu đi dứa biển khơi cũng như đi trên đất bằng không sợ sai lạc. Còn ở xứ mình, đôi chiếc ghè chài, trăm đều về nghề đi biển cũng đều thiếu thốn, thường phải dựa theo bờ biển, trông núi ngó sao để làm phương hướng cho khỏi sai lạc; nếu cứ thả buồm chạy thẳng, không có cái gì xem làm phương hướng, thì cái nạn đụng gành chạm đá, sai lạc nguy hiểm, không sao tránh khỏi.

Chân lý ở trong vũ trụ mênh mông như dứa khoảng không và bề khơi kia. Trên con đường tư tưởng trải qua căn phải có chut gì làm căn cứ mà bước lên chỗ cao rộng. Theo sở kiến của tôi, thì ở học giới ở đây ta ngày nay, luật « mâu-thuận » kia, chính là đường rầy trên đường xe hóa, hòn núi, ngôi sao trong khoảng đêm tối cho bọn ghè chài; nghĩa là dẫn tiên phải nương luật ấy làm bước đầu mà sau mới vượt biển khơi, bay trên không kia vậy.

Trên cõi đời cái gì cũng thay đổi, nền tư tưởng cũng cần thay đổi mới hợp với lẽ phải, như câu ví dụ: « Cái tre con chim » của ông. Song theo thuyết ấy thì đã có hàm « mới kinh nghiệm trong khoa học, ở văn giới ta thật có hơi cao. (Tôi nói cao là so với học giới Âu tri ta mà nói, nghĩa là ít người làm văn do sự kinh nghiệm mà viết ra, chứ không phải nói cao là vu khoát dẫu, độc-giả chớ lầm). Tôi đã từng thấy văn giới ta ngày nay, sẵn liêng mẽ, không cần luận điểm thế nào, gặp dứa nói dứa. Những lối văn dứa Ngủ dứa Sợ, ngày thấy chán chán trên một báo và sách. Vậy tôi nêu cái luật « mâu-thuận » kia, vẫn là nhân mỗi cảm xúc mà viết ra, song cũng là phương thuốc chữa bệnh hiện thời trong văn giới ta rất có hiệu nghiệm. Xem trên có câu: « dân dĩ dứa hiền », « nói cho người dứa hơn mình biết... », thì đủ rõ dụng ý là thế nào.

Tôi sợ đi thương xác lại là e độc-giả nhận lời nói ông mà bỏ hẳn cái luật « mâu-thuận » ấy, thì văn giới ta lại sa vào cái tuồng « nai chạy đong không, thuyền đi không lái », đã không hợp với lẽ thay đổi kia mà cũng không có chut chủ tri gì

cả, thì không phải là một sự nguy cho học giới ta sao?
M. V.

Cùng ông Phan-Khôi

Kỳ-giá viết bài trên vừa xong, lại tiếp được báo Phụ-nữ-Tân-văn số 75, trong có bài ông Phan-Khôi « bác cái thuyết ông Võ-xuân-Lâm », mà nói về phương diện khác. Ông nói phép luận lý là dùng để nhận thực, phép biện chứng là dùng để suy lý (thuyết này là đúng). Hai đường khác nhau, nên luật « mâu-thuận » là bất dịch v. v.

Kỳ-giá về mặt Tây học rất là lè mề, song được một phép gì mới cũng thường đem ra so sánh với lối luận-học bên đông phương. Không nói đến khác, chỉ nói một luật « mâu-thuận » trong luận lý học, thì lối văn kinh nghĩa ta trước có hơi giống cái luật ấy. Kỳ-giá tự xét, thì lúc chưa thấy luật « mâu-thuận » mà viết văn ít khi phạm đến, luật ấy, chính nhờ cái công học kinh nghĩa ngày trước. Xin dẫn một cái chứng để làm trò cười:

Một anh Quấn-trọng, mà làm cái đề: Quấn-trọng giúp vua làm nên nghiệp Bá 齊仲以其力助, thì toàn bài ấy, theo như ý Công-tôn-Sơ mà khen Quấn-trọng, tự dứa chỉ cuối, không được chut; chut tức là sai khác khi, tức là phạm luật « mâu-thuận ».

Trái lại, cũng anh Quấn-trọng ấy, mà làm cái đề: Sao mầy sánh ta với Quấn-trọng? 何許比予於齊仲 thì toàn bài lại chê Quấn-trọng cả, không được khen; khen là sai khác khi ông Tăng-Tây, là phạm luật « mâu-thuận ».

Xem thế thì rõ luật « mâu-thuận » chỉ dùng trong phạm vi làm văn và xem văn thì hay, chứ suy lý thì phải có phép biện chứng mới được. Có phép biện chứng thì Quấn-trọng đáng chê hay đáng khen, phải tham hợp chừng có và sự thực mà phân đoán, như vậy thì tư tưởng mới được chân chính.

Thiền ý như thế, nên thuyết ông Võ-xuân-Lâm, tôi không có ý phản đối.

M. V.

VĂN-VĂN

Lục

Năm sáu ngày trời nước đỏ loan,
Mây đen còn hây kéo nhau đồn.
Non sông muốn đắm xoa lân sóng.
Nhà cửa trăm dân hóa vật cồn.
Chim nấp rừng xanh sủa rả rì,
Cá mòng nước bạc nhảy bốn chân.
Ngân xưa họ-vũ đi dứa vắng,
Khéo để dân đen chịu lầm lầm.

Trách trời mưa mãi

Trời nhè sao không xối cội đời,
Mà mưa mưa mãi mãi không ngơi.
Ruộng trưà tràn ngập cấy than nước,
Sơm tời kêu gào ếch hết hơi.
Kẻ khổ làm ăn thêm khổ nhọc,
Nhà giàu ngồi nhè chỉ vui chơi.
Bao giờ mà hết cơn mưa ấy,
Nhân loại ra ngoài cảnh tá lơi.

Buồn

Ái vai chi để tờ rặng buồn,
Cuối gượng khôn cầm giọt lệ tuôn.
Tóm sạch tơ tình gan buột chặt,
Trông ra cảnh sắc ruột đau đồn.
Đất kia khéo để dung loài ác,
Trời nhè sao dành thái kế khôn.
Hết dứa sang ngôi thơ thẩn mồi.
Tri-âm dứa vắng mắt mòng nhồn.
Lê-quang-Tạo

Luận lý học và Biện chứng pháp (Logique et Dialectique)

(Tiếp theo)

Nguyên-tắc luận lý học là thế, vậy cách tư tưởng công quan niệm vũ trụ và quan niệm nhân sinh của người ta cũng lấy đó làm gốc. Theo các nhà chủ trương luận lý học thì « vũ trụ là vũ trụ », vũ trụ không thể là vũ trụ mà đồng thời là cái khác được. Vũ trụ khi nào cũng như vậy, không có thủy, không có chung, bất di bất dịch. Nếu vũ trụ thay đổi thì vũ trụ là vũ trụ mà đồng thời lại có thể là cái khác được, như thế thì trái với luận lý học. Bởi vậy quan sát tự nhiên hoặc xã hội, không phải quan sát cái vận động mà quan sát cái tĩnh chỉ, không phải quan sát chỗ tự nhiên biến-hóa mà quan sát chỗ tự nhiên bất biến, không phải quan sát ở chỗ sống mà quan sát ở chỗ chết vậy. Hai cái cực đoan là tuyệt đối không thể dung nhau được. Cái ngôn ngữ của họ là có có, không không, ra ngoài cái có hoặc không đó đến là bày cả. Một sự vật gì là tồn tại, nếu không thế thì không tồn tại. Một vật không thể đồng thời là một vật này và một vật khác; cái lịch sự và cái lịch sự là cái, tuyệt đối trái nhau, nguyên nhân và kết quả cũng phải đối lập với nhau, chứ không lộn nhau được.

Cái phương pháp tư tưởng của luận lý học ấy, tuy đứng trong phạm vi luận lý học thì không sai mà phải thừa nhận, song nếu đem mà nghiên cứu quan sát cái thế giới thì không khỏi gặp nguy hiểm lớn. Đứng ở trong vòng luận lý học thì còn được, song không khỏi đến cái chỗ hạn của nó, nên vượt qua cái chỗ hạn ấy thì không khỏi sa vào thiên kiến biệp kiến, không tưởng, cũng những dứa mâu thuẫn không thể giải quyết được. Như thế là vì theo luận lý học thì chỉ quan sát nghiên cứu những sự vật riêng nhau chứ quên hẳn các mối quan hệ của sự vật chung với nhau, chỉ quan sát cái tồn tại của sự vật mà quên hẳn cái trường thành và tiêu diệt, chỉ biết cái tĩnh chỉ của sự vật mà không biết đến cái vận động. Ta hãy lấy việc hàng ngày mà thí dụ:

Một thứ động vật là chết hay là sống, song nếu nghiên cứu cho nghiêm mật, thì còn có nhiều vấn đề phải tập, nhà pháp luật ai cũng biết dứa ấy. Giả một dứa bé dứa trong thai mẹ có thể gọi là tội giết người không? Nếu pháp luật phải giải quyết vấn đề ấy, thật là phiền não mà trọn cũng không thể tìm được cái hạn giới hợp lý. Lại như muốn định rõ cái khoảng chớp mắt của sự chết xảy ra, cũng không thể được. Theo sinh lý học cái chết không phải là một hiện tượng trong chớp mắt mà là một cái quá trình lâu dài. Vì thế, phẩm thân thể sinh vật, lúc nào lúc nào, cũng là một vật mà lại không phải đồng một vật. Lúc nào lúc nào nó cũng đồng hóa theo những vật chất ở ngoài cùng cấp, và chia ra những vật chất khác ra; lúc nào lúc nào nó cũng chết thêm những tế bào khác. Cứ thế công chảy gì rồi cũng đem hết vật chất trong mình mà đổi cả đi, và đem những vật chất từ vật chất khác thay vào. Cho nên các vật thể thường là một vật mà lại là một vật khác nữa vậy.

Ta lại nghiên cứu đến một học nữa, người ta thường gọi là vật đối lập (như tiền tệ và lịch sự trong điện học) (1) là trái nhau, nhưng đồng thời cũng không thể là nhau ra được, dứa hai cái có cái sức chống nhau thế nào, song qui cũng phải có quan hệ với nhau. Lại như, gọi là nguyên nhân với kết quả chỉ có thích dụng vào một lúc riêng nào, chứ không sát theo cái tổng quan hệ của vũ trụ thì nguyên nhân và kết quả thường lộn nhau; ở chỗ này hoặc lúc này thì gọi là kết quả mà sang chỗ khác lúc khác lại biến thành nguyên nhân, trái lại cũng như thế cả.

(Còn nữa)

A. B. C.

(1) Tiền tệ (pô-lê-nét-tít), lịch sự (pô-lê-pô-tít) là hai cái dứa dứa trong máy điện, hai dứa dứa dứa thông nhau thì dứa mới chạy được.

I. Trung-kỳ II. Bắc-kỳ III. Nam-kỳ

Tòa Kiểm-duyệt bỏ

Saigon, ngày 22 Octobre

Arip - Đêm hôm qua, một viên báo mục làng BÌNH-TRAI ĐÔNG (thuộc tỉnh Gia định), gần Chợ-lớn, đi tuần gặp một toán 20 dân hiền tình. Dân hiền tình không chịu giải tán, dân hiền tình: một người dân hiền tình chết. Đêm hôm ba ngày thế tu, dân hiền tình một viên báo mục cầm đầu bắt được trong một nhà ở làng Bình-trai Đông, 10 dân hiền tình đang đương nhóm hội nghị. Dân hiền tình: 1 người chết của báo mục bắt trên, bỏ cảnh-sá đương tìm mấy người trốn dứa.

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÁ

JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ NHÂN-DÂN ĐẠI-BIỂU VIỆN

BIÊN-BẢN NGÀY 18 SEPTEMBRE
NĂM 1930

(tiếp theo)

Ông Viện trưởng. — Theo đề mục nghị sự, buổi hội đồng sáng nay bàn về vấn đề lập quỹ cứu tế.

Ông Đình doãn Sắc. — Xin nhà nước xuất một số tiền để bỏ vào quỹ trước đây, còn bao nhiêu sẽ quyên nơi dân.

Ông Chánh phòng nhất. — Tiền của nhà nước cũng là tiền thuế của dân. Nếu nhà nước xuất ra một số tiền, thì phải tìm khoản khác mà bù vào, tức là phải lập ra một thứ thuế nữa. Lập ra quỹ cứu tế, là cố giúp cho dân trong khi tai biến, mà nếu dân bỏ ra mỗi người 0\$75 trong ba năm, mỗi năm mỗi người 0\$25, để cứu trợ nhau khi gặp lụt thủy tai, tương cũng không nặng.

Ông Đình doãn Sắc. — Nhà nước như mẹ dân, mẹ phải giúp con trong khi tai biến. Tôi tưởng nhà nước hoặc lấy ở quỹ dự bị, hoặc lấy ở các khoản tiền thường niên đưa ra mà cho quỹ cứu tế cũng được.

Ông Chánh phòng nhất. — Quỹ dự bị là để phòng ngừa các việc bất thường hoặc vì tiền quá, hoặc vì thu thiếu, hoặc làm thời làm việc cần kíp. Quỹ dự bị ít khi trích tiêu lắm, không thể trừ vào ngân sách được. Vì thế đó mà tôi không dám chắc lấy tiền quỹ dự bị mà bỏ vào quỹ cứu tế được.

Ông Đình doãn Sắc. — Đến lúc có tai biến bất thường, thì nhà nước cũng phải lấy tiền trong quỹ dự bị ra mà cứu dân, thì nhà nước xuất ra bây giờ sau khi phải xuất. Mỗi tên lính góp 0\$75 thì cũng nặng lắm, xin nhà nước giúp đỡ cho.

Ông Chánh phòng nhất. — Trong bản dự thảo của quan Công sứ Thanh hóa định lấy số thuế mà tính, mỗi người 0\$75 để lấy mà chung cho số tiền mỗi làng phải góp đó mà thôi, chứ không phải bắt mỗi người phải đóng 0\$75 đâu. Trong dự thảo đã nói các làng được tự do

trừ tiền, hoặc bỏ từng dính, hoặc điền ruộng công, hoặc quyên nhà giàu, hoặc cho thực vật ngày tư lch, miễn làm thế nào cho đủ số tiền đã định theo số dinh của làng ấy mà thôi.

Ông Đình doãn Sắc. — Xin mở cuộc lạc quyên và xin mở số. Ông Chánh phòng nhất. — Việc quyên thì tùy các làng, còn mở số thì bất tiện. Nên lập một quỹ cứu tế chung cho các tỉnh Trung-kỳ mới được, chứ làm quỹ cứu tế từng tỉnh thì số tiền mở số được phải chia ra thế nào, tất sinh ra phí tổn nhiều, phiền phức lắm và có lẽ không xuất tiền đánh số mà cũng được hưởng lợi đánh số thì không công bình.

Ở các nước văn minh, dân đều có quỹ bảo hiểm. Ta nên tập cho dân quen cách đó, mở cuộc lạc quyên và mở số, của nhà giàu giúp cho nhà nghèo có thể gì mà phần nào được. Nay nhà nước lập ra quỹ cứu tế mà mỗi tỉnh đóng một số tiền chính là để giúp lẫn nhau trong lúc tai biến.

Ông Nguyễn thành Hưng. — Nhà nước đã lập ra quỹ cứu tế là có ý giúp cho dân nghèo trong lúc tai biến, nay biến dân góp tiền lại để động giúp dân thì sao gọi là cứu tế? Trong quỹ dự bị Trung-kỳ có đến 930.000\$00 đồng, xin trích ra 600.000\$00 để bỏ vào quỹ cứu tế.

(Còn nữa)

Quan Toàn-quyển
Pasquier sắp về Pháp

Có tin rằng chừng sang đầu tháng Décembre này, thì quan Toàn quyển Pasquier sẽ đáp tàu về Pháp.

Quan Thống-sứ Robin sẽ lên quyền Toàn-quyển.

Quan Đốc-lý Tholance sẽ lên lĩnh chức Thống-sứ Bắc-kỳ.

Lại có tin rằng nay mai quan Khâm-sứ Trung-kỳ cũng sẽ trở về Pháp.

Quan cai trị Châtel sẽ lên Quyền Khâm-sứ Trung-kỳ.

(T. B. T. V.)

HUE

Thất cổ

Ngày 28 Octobre, gần trưa, tại phường đệ-thất, trong một cái vườn cách cầu Đông-ba độ vài trăm thước tây, người ta trông thấy một cái cây treo trên cây, cách đất độ 3, 4 thước tây. Thấy đàn bà, người già

già. Hồi ra thì là bà huyện H. H. V. (chồng chết đã lâu) ở tại cái nhà trong vườn ấy. Dưới gốc cây có một đôi guốc đen của người đàn bà nằm thế.

Đã có quan phái về khám, và cho hạ thủy xuống khám liệm.

Bà này sáng ngủ dậy bỏ đi vắng, người nhà không biết đi đâu, mãi đến gần trưa mới thấy có sự như vậy.

Hà huyện này lại là chị ruột của cụ Hinh bộ thượng-tu đương tại triều.

Chưa rõ nguyên do vì sao mà bà lại quyên sinh; có lẽ báo rằng bà ngày thường có tánh đáng, người lại báo bà bất bình cho gia đình con cái sao đó.

Ph. S.
THỪA-THIỆN

Tòa Kỉm - duyệt bỏ

Ng. Th.

Tình anh em cô cậu
Ở làng Khuông-phò có hai người anh em cô cậu là Nguyễn-lch và Hoàng-Yên tranh giành ruộng nương đến nỗi có quan phái về xử, hơn chín mươi ngày, nào gông nào cùm, vẫn chưa xong.

Nay nghe tên Yên đã theo đạo để cây thế, nó lại ý giàu thuê người giáo ra đập đánh cha mẹ và vợ lên Nguyễn-lch bị trọng thương, còn lấm gậy về lại cướp gậy hết cả. Đã có quan Huyện về khám chưa

biết xét xử ra thế nào, e cũng đến tỉnh tòa.

Nghe chuyện
THANH-HÓA

Nghĩ có oan không?

Ngày 20 tháng bảy ta vừa rồi, tại làng Yên-trường, tổng Quảng-yên, phủ Thọ-xuân có một người đàn bà tên là thị Canh chừng độ 25, 26 tuổi, có thai. Không biết vì có gì mà bị mẹ chồng là thị Hai và chồng là tên Mặc, đánh chết. Mẹ đẻ ra thị ta, được tin như sét đánh vào tai, tới nơi thương con là khóc, rồi trình với lý hương, xin đi báo quan. Ngày mai có quan phủ và nha lại đến khám thì quả nhiên thân thể người bực mạnh kia thân bầm nhiều chỗ, mà ghê nhất là vết thâm chỗ bên hông; lại đáng thương thay cho mạng người trong nước trong bụng cũng phải lìa trần. Ai trông thấy cũng phải động lòng thương xót. Việc lý hương khám xong cho chôn ngay, còn tội tình thế nào chưa ai được biết....

Một sự thương tâm và lại có quan hệ đến luân lý không lẽ làm thinh, nên xin tường thuật ra đây để nhà trách nhiệm cùng chỉ em phụ nữ nghĩ xem!!

Người biết chuyện lại cáo

QUẢNG-BÌNH

Quan «Dân biểu»?

Mới rồi bản báo có tiếp được bài lai cáo đầu đề là Quan dân biểu dưới kỳ một người dân Xuân lai, mà không ký tên rõ, không thể đăng được. Vậy ngài nào gởi bài ấy xin viết tên cho rõ ràng, bản báo sẽ đăng.

QUẢNG-NAM

Bị đâm vì xe nước

Tháng chạp 1929, thấy bài phẩm Bùi-Chiêc đến làng Quảng hòa chúng tôi thuộc huyện Duy Xuyên báo ký khoán ước làm xe nước. Chúng tôi nghe nói sự công ích lấy làm hoan nghinh. Nhưng coi trong bản giao ước nhiều điều ép nhà nông như là: Đàng nước không chịu bồi ba lại; người ký phải nêu ý ký đầu số chỉ, không cho nói diễn hay thơ, mẫu, cao, thế nào; bắt mẹ bắt cầu làng nào phải đem gần xe; còn kỳ thì không cho ông lý giáp phường để tiện anh ta thay đổi; và những làm lúa xấu bắt điền chủ phải bồi, nước khó chịu trách nhiệm, còn máy để chỗ nào cũng không nói đến. Ấy là những điều đã đối nên lý bào và điền chủ chúng tôi không chịu ký; sự đã bỏ qua rồi. Tháng sáu năm nay anh ta lại đem khoán ước ấy yêu cầu quan huyện Lê-nguyên-Lương, bắt chúng tôi ký; quan huyện thấy khoán ước có nhiều lẽ chưa xứng đáng nên không chịu làm theo ý anh ta. Anh ta lại ra lĩnh bẩm xin thế nào, chúng tôi không được biết, mà có trái tình đòi báo lý các làng và chúng tôi đến tỉnh rồi báo ai kỳ thì về, ai không ký thì bị đâm. Khi ấy chúng tôi chịu đâm cam, không chịu ký. Nghe lệnh quan truyền, ông lý không ký thì phải truyền, điền chủ không ký thì làm án, nên chỉ chánh ông và mấy lý trưởng đã sự

quyền thế lại sự khổ nhục không kham, phải ký động về, còn có lý trưởng làng Quảng-dị, làng Khánh-vân và tên hương-bôn làng Khánh-vân kiện không chịu ký, nên phải chịu đâm ở tằm lao, mấy tháng này; chúng tôi đã làm đơn kêu các tòa và viện Cơ mật, chưa thấy xét hỏi gì cả.

Chúng tôi trọng nghĩ sự lợi ích chung ai lại không muốn, nhưng sự làm ăn, trước phải hai bên bình tỉnh, mới khỏi thị phi tranh tụng. Nay anh ta chưa làm mà đã đem lòng dan đối, lấy thế lực hiếp đáp chúng dân, chưa ăn mà chịu, thật trái lẽ đời vậy.

Dân làng Quảng hòa
BÌNH-DỊNH

Một việc khả nghi

Bữa mồng 7 tháng mười tây, làng Lộc-an (Tam-quan) sắp sửa cúng Kỳ-yên, cho hương kiêu trong làng lên phủ Bồng-sơn xin đơn. Khi xin được đơn rồi, thì trời vừa tối, hương kiêu cùng một người chủ Hào-lương ở Tam-quan thuê xe kéo về (người này cũng đi việc quan vì người con bị quan bắt giam, vì tình nghi có dính dấp trong việc xôn rộ, xảy ra ở Tam-quan mới rồi).

Khi về tới đèo Bồng-sơn, có một người đàn bà, cách xa sau xe kéo ba bốn chục thước tây, vừa chạy vừa la: hai người trên xe kéo

THẾ-GIỚI-SỬ (trọn bộ, ai muốn mua xin gởi trước 1\$00 và 0\$10 cước ĐÀO-DUY-ANH, Quan-nhĩ - Huế)

rất truyền đơn cộng sản.

Lý trưởng làng gần đó cũng dân chạy ra bắt hương kiêu và người chủ Hào-lương (trời lại, còn người đàn bà kia trình cho Lý trưởng đó một tờ truyền đơn và nói thấy hai người trên xe vừa thả xuống. (Lạ thực, bữa đó trời mưa, sao lại truyền đơn ấy không có bột mưa nào dính cả!) Lập tức lý trưởng điệu hai người kia về phủ; quan phủ đem, cùm, đánh đập rất khốc liệt; rồi Quan Phủ có cho bắt người đàn bà đó lên tận nhà để sát, nhưng lại thả về, còn hương kiêu và người chủ Hào-lương còn giam lại. Việc này khả nghi nhĩ?

Người rõ chuyện

SÁCH MỚI

Nhật-nam thư-quản (117. Hàng Gai, Hanoi) có gởi tặng bản báo hai quyển sách sau đây:

I. HÓA-HỌC của ông Vũ-long-Vân biên soạn, giá 1\$00.

II. THỜI-MIỀN (quyển IV) của ông Tân-Saoh biên tập, giá 0\$50.

Sách quốc văn, kể về khoa-học của hiểm lâm, vậy bản báo xin giới thiệu cùng độc-giả hai quyển sách này. B. B.

Hiệu nấu dầu, chế nước - hoa, dầu - thơm VIÊN-ĐỆ ĐÔNG-HỚI

Đã phát hành thêm:

MƯỜI - THƯƠNG

là một thứ nước-hoa-cốt dùng mười chất thơm đặc-biệt chế lại. Giá bán lẻ ở mọi nơi, mỗi lọ: 0\$20.

Mới thật là tốt! Mới thật là rẻ!

Già si đối với nhà buôn cùng nhà đại-lý, tính một cách như về mấy món khác của chúng tôi, nghĩa là bằng đầu Khuynh-Diệp hàng B.

Mỗi hộp giấy đựng 12 lọ (1 tá); vậy lấy hẳn tá mới tiện. Mua một đôi tá, nên đôi khi nhơn nhíp lấy hàng gì gởi luôn một thế mới đỡ tiền gởi.

HẠ GIÁ

Thuộc PHONG-HÀN HÒA-GIẢI của hiệu Tham-Thiên-Đường trị chứng sốt rét, cảm, cúm rất thần-hiệu, nên được nhiều người tin dùng và bán chạy lắm. Lúc trước mỗi gói giá 0\$35, bây giờ chỉ bán 0\$30 thôi.

Đến khi mở họ muốn chò ông hỉ thuốc để khỏi biết sự đau đớn, nhưng ông không chịu.

«Tôi không cần thuốc gì, nhưng chỉ xin cháu tôi cầm lấy tay tôi đương khi mở; cầm cái tay cháu tôi thì các ông sẽ thấy không có sự đau đớn gì mà tôi chịu không nổi».

Mở xong có phải là trông thấy liền được đau, còn phải rít thuốc trong năm sáu ngày không mở ra nữa. Đối với hai ông cháu con Bé-rin mấy ngày kia, nó dài cũng bằng mấy thế kỷ. Trong khi mấy ngày này có một ông thầy thuốc chuyên môn về bệnh đau mắt ở lại đến để săn sóc cho ông. Nhưng một ông thầy thuốc chuyên môn nào có đủ đầu: nếu ông Vũ-phần khỏi sự ho lại, tức ngực lại, yếu lại thì sao? không phải là mọi việc đều hỏng cả sao?

Con Bé-rin nghĩ như thế mà buồn, cái buồn này cũng giống như cái buồn lúc cha và mẹ nó đương đau. Nhưng mà may, năm sáu ngày qua được yên ổn, không có sự chỉ thay

đổi cho cái sức khỏe của ông Vũ-phần. Các ông thầy thuốc mới cho phép ông Vũ-phần dùng cặp mắt của ông, nhưng chỉ dùng trong phòng kín, có tỷ định ánh sáng thôi. Bây giờ ông Vũ-phần mới thấy được. Ông trông con Bé-rin mà không sao dân được cái lòng vui mừng vô hạn.

«Con ơi! nếu ông mà trông thấy được con hôm đầu thì ông nhận ngay con là cháu ông liền. Con thế này, đồng hệt như cha con, mà mấy người kia không nhận ra, thật toàn là bọn mất thiện!»

(Còn nữa)

CHỈ CÂY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LƯU VÀ XA-HỘI
TIỂU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT

GIANG-HA dịch:

56 55

Chương thứ bốn mươi

(tiếp theo)

Bất chợt từ kia đầu bờ khác đầu lối thối đến đầu, cũng đã làm cho ông Vũ-phần cảm động. Tay cô bé con Bé-rin, ông bước tới gần chỗ bao lơn trên thềm. Đứng đó không khác gì đang ở một nơi gần đất, ai cũng đều trông thấy. Ông mới cất giọng nói:

«Này các anh em chị em, những lời chúc mừng của anh em chị em đã làm cho ta vui mừng khôn xiết. Ta lại vui mừng nhất là vì cái ngày mà anh em chúc mừng cho ta hôm nay, lại là cái ngày khôi lạc nhất cho đời ta, vì chính ngày hôm nay ta mới truly ra đời cháu nội đầu

đầu của ta là con gái của người con ta mất hôm trước. Người cháu ta đây, anh em, chị em đều biết, đều có thấy nó làm việc, vừa siêng năng, vừa thông minh, vừa có can đảm, có nghị lực biết là đường nào. Vậy anh em hãy để lòng rằng những công việc mà chúng ta đã làm nên đến nay, sau này cháu ta sẽ nổi gót mà khước trương chính đốn ra hơn nữa; vậy cái tương lai của cả thấy mọi người ở đây đều gởi vào tay một người rất xứng đáng».

Nói đoạn ông Vũ-phần bỗng xách con Bé-rin mà đưa lên cho ai nấy cũng đều thấy. Bây giờ trong đám mấy ngàn người trước kia im lìm, nay nổi tiếng vang lừng, ai cũng hô ca khen ngợi; tiếng vang rầm cho đến mấy phút đồng hồ mới chịu dứt. Cái chương trình buổi lễ, thế là y như chương đã định. Bây giờ mấy lời thơ: một lần lượt kéo về trước mỗi lần có một cây cờ dẫn lộ. Ông Vũ-phần và con Bé-rin vẫn cả đứng trên thềm, để chờ cho ai cũng đều đi hết. Ai đi ngang qua

cũng cúi chào, mà nét mặt người nào cũng đều hớn hớn. Con Bé-rin bên nói cho ông Vũ-phần rõ:

«Ông ơi! nếu ông trông thấy được nét mặt vui mừng của họ, thì ông mới lòng biết chừng nào!»

Nhưng cũng có người không được vui, tức là hai người cháu ông Vũ-phần. Khi ai nấy đều đi, hai người cháu cũng có đến chào mừng con Bé-rin.

Ông Ta-luân cũng cùng đi với hai người cháu, lại chào con Bé-rin, và cũng nhân dịp mà tỏ cái vị kẻ nghiệp cho ông chủ một câu:

«Vả phần tôi, tuy không biết có, nhưng khi nào cũng đoán rằng ông cháu không phải là người làm thường, và chắc đây là vị lễ riêng mà có không cho biết lòng ich đó thôi».

Những cái cơ hội làm cảm xúc đến làm can ông Vũ-phần như thế, không thể làm bỏ lch cho cái sức khỏe ông được. Trước cái ngày lễ sinh nhật của ông, thì ông H. ho, ăn uống, ngủ được; qua sau ngày lễ

sinh nhật thì ông lại ốm ho, tức ngực, và yếu dần dần như bao nhiêu cái công khổ của quan thầy thuốc nay tiêu tan đầu mất cả.

Ông Vũ-phần lại bảo kêu ông đốc là Rag-sông lại nói:

«Ông phải biết rằng tôi đương nóng nảy trông mặt con cháu của tôi, vậy ông phải làm thế nào để mở cặp mắt tôi mà cho thuốc cho sớm».

Vậy xin ngài đừng đi ra nữa, để giữ cách ăn ở nhẹ, như xưa; ngài hãy bớt nói chuyện và ở cho yên tĩnh; được như vậy thì nhân lúc khi trời tươi tắn như lúc này, tôi dám đoán không bao lâu nữa ngài bớt ho và bớt tức ngực, trong mình lại nghe khỏe lại, hồi đó rồi sẽ mở mắt chắc được thành hiện».

Ông Vũ-phần làm y như lời ông đốc-là Rag-sông; chỉ trong một tháng thì thấy trong mình khỏe khoắn; có hai ông thầy thuốc khác mới là Ba-ri đến để khám, thì họ cũng bảo rằng trong mình ông đủ sức khỏe và mở sẽ được thành công.

RẤT ĐÁNG LƯU Ý!!!

Xưởng bàn ghế "THONET" của PHẠM-CỰ-HẢI nay đã dời vào QUINHƠN rồi. Ngài nào cần dùng mua bán, thì hơ và mandat xin gửi ngay cho:

Monsieur NGUYỄN-THẾ-KHAI
Maison CỤ - HẢI
Fabrication des meubles Thonet
(Annam) - QUINHƠN

DALAT

Bài chỉ của ai
Nguyễn Bửu tôi 21 tây tôi có nhắc động nơi phố Đà-lạt một cái bài chỉ năm 1930 và 1 cái biên lai giấy thép 30\$00, tôi để gửi nơi tiệm bình của Nguyễn - Chánh, rue nouveau marché Dalat. Tên người trong bài chỉ là: Lê Quang-Hương, 21 tuổi, nghề buôn bán, người ở tỉnh Quảng-ngãi, phủ Thuận-giải, tổng Ngãi-hà, làng Hòa-khê phố. Ông Hương nào đó hãy cứ đến tiệm Photo Nguyễn-Chánh mà nhận.

Nay kính
Nhiều, thợ mộc

Tou Kiem-duyet bỏ tron bài

Việt-Hoa

An tiền đầu

Từ tư quan Đốc-lý La tiền công các số, thì đầu đầu cũng một giá. Duy chỉ có nhà hàng mới đang làm (Hôtel du Parc) của hãng máy S. F. E. T. P. thì hạ một ít, (cụ-lý là 1\$45). Vì là hãng máy ấy kỳ giấy làm tới tháng chấp lấy thì rồi; nay công việc còn nhiều, ông chủ hãng sợ trễ nãi, nên không hạ tiền công nhiều; mấy ngày nay người ta kéo đến xin việc làm rất nhiều. N.ơn cơ hội ấy mà sinh ra câu chuyện an tiền đầu:

Tên Nguyễn-Bích làm Gardien kiểm kê cái, và tên Trần-vân-Dải, khi xưa làm cái là táche, nay chỉ coi làm an tiền tháng. Được ông chủ phủ thác cho chúng nó kiểm người làm, như thợ hồ, thợ mộc và cụ-lý sách mỗi người khi mới vào làm đến tháng lương phải đáng cho chúng nó 1\$00, không thì chúng nó kiến chuyện cúp 5, 3 ngày công hoặc đuổi ra không cho làm. Cái thói bóc lột cũng chán thiệt!

Việt-Hoa

SÁCH NÀY KHÔNG CẤM

Thưa các ngài! bản-hiệu bán buôn bán lẻ đủ tất cả các thứ: Gấm đoạn dạ len nhung vóc nhiều; lụa tơ tằm linh lụa vải bông sa, xin các ngài cơ viết thư về lấy quyền sách hóa giả (catalogue), bản-hiệu xin gửi biểu ngay, các ngài nhớ gửi cho một cái tem nam xu để giá nhời, cảm ơn lắm!

Sách này không cấm, các ngài dùng được như ý cái tương!

ĐÔNG-QUÂN-HƯNG

203 phố Khách 203

TOKIM NAMDINH

CÁI CHANH

Isai « Luận-lý học và Biện chứng-pháp » kỳ báo 328 ra ngày 25 Octobre sai máy chôn cái chính: 1) Cột thứ nhất, từ hàng 31 sắp đi, xin đọc: « Nghiên cứu các phép tắc của lý lẽ, người ta thường gọi là Thuyết-lý-luận (logique pure), nghiên cứu các qui luật của sự tư tưởng người ta thường gọi là thực nghiệm luận lý (logique appliquée) hoặc phương pháp học (méthodologie). 2) Những chữ để-giải trong bài ấy xin đọc là mệnh-đề

Cuộc hành trình CỦA MỘT NGƯỜI PHU QUA LAM MỎ BÊN LÃO

(Tiếp theo)

Xe chạy một lúc lâu, thì tôi bắt, trông ra những làn sóng nơi ngoài, xô đẩy nhau, xuống xuống, lên lên, mỗi khi vấp phải cú lao hay núi, tèo lên coi tựa như bông hoa cái bạch; những làn sóng nhỏ ở nơi bờ, coi không khác mấy ngàn con thuyền lướt bạch, ngoi lên lặn xuống, đang cùng nhau nó đùa vùng vẫy, biệt chiếm một chốn thủy gian san. Phong cảnh ưa nhìn, đã có phải khi đi chơi, quyết không dùng xe chỉ cả.

Những phong cảnh mỹ lệ làm cho tôi phần chi vô cùng, cũng tưởng tạo hóa chịu lòng, đem san thủy tạ người ta khách, nào ngờ cái đền mà tôi lo bảo sự huyền trước kia, đã thành ra sự thực.

Xe đến Đông-hà thì bị hỏng, tài xế cũ chưa mỗi cũng vô hiệu, mãi tới quá 2 ngày mới được. Thương hai cho bọn phu, tiền cơm hàng thì đắt, đang lại còn xa, tránh sao thoát cơ bản chi nạn. Lại một hôm chạy đến chỗ giáp giới Lai với Lào; tại đây nghỉ, lại có số đề hỏi giấy, chúng tôi vào trình chủ cái hạch effra, bình những li họ. Cờ lại bị cái cảnh con nhà lao động ở xứ mình, cuối ngày đưa tất mật tới kiểm chẳng đủ ăn, hướng còn tiền đầu mà hình mà liti, và hết thủy đều có chủ rồi chúng tôi vô trách nhiệm. Trước còn từ về sau thấy họ đỡ lối kiểm xu, chúng tôi lơ đi mặc kệ; bác tài y chừng mong cho chúng tôi đến nơi về đến chốn, nên tổng cho đồng bạc. Thế là từ Vinh tới Sà-vân vừa sau ngày rằm rồi.

Sáng giờ 27 phút, hôm 27 đến thub, thoát trông phố xá sáng trưng, lính đi tuần tập núp, bác tài đưa chúng tôi đến nhà một viên đội triah giấy.

Người này cũng người Bắc, chừng tới đây đã lâu, nhờ luồn lộn nên dựng công danh, y đối với chúng tôi rõ rệt các sang hèn, cả tiếng đứng truyền cái vé.... Đến đây, kẻ nào, người này dúi nhồi, lại là lòng, những mong cho chúng con đi tìm nơi ăn ngủ, nào hay viên đội ra lệnh rằng: « Tại đây nghiêm ngặt, tôi đến chẳng được đi đâu, vậy phải mau ra Hạng ».

Chúng tôi nói chưa ăn cơm thì y lại nói: « Đợi thì ai có tiền ở đây tôi c. o ăn và cho trọ, còn ai không có tiền thì đi mau lên » Những kẻ còn đi tiền kêu nài thì viên đội chỉ gãi lên rồi gọi lính tổng xuống Hạng. Hạng! Hạng ở đâu? là cái gì? tức là các nơi của chủ đầu làm tại địa bờ sông để chứa hàng hóa; theo chủ lính đi đến nơi thấy cảnh đau lòng. Ôi! vài gian nhà trống, giường chiếu chỉ đầu, cái thân chán lấm tay bùn lại phải một phen nằm sương gió đất! Suốt đêm trần trọc vừa rét vừa đói, ngủ nào có được, nằm nào có an, ngồi nghĩ cái thân thể người mình ở vào cái hoàn cảnh túng nghèo mà thêm đau ruột.

Than ôi! một toán phu đi, không người đưa dẫn, nên nỗi lữ bước lạc đường, chúng tôi lúc ấy, ai nấy đều có lòng oán trách lên cái mỏ; biết rằng những đũa đã lên lúc sinh nhai về nghề bán giống buôn nôi, toàn là quán vô lương tâm cả. Tiễn đây tôi xin nhắc qua phong cảnh tỉnh Sà-Vân. Tỉnh này tuy nhỏ nhưng vui, phố xá đông đúc, sự buôn bán rất sầm uất, toàn phòng rất nghiêm: cứ đến tới

ai đi đâu, bất kỳ giai gái già trẻ, mỗi người đều phải mang theo một cái Ca-Boong, hoặc đèn, nến, bằng không phải bắt. Dừa tỉnh có chợ, bên chợ có sông tức là Cầu-long-giang. Qua sông ấy là nơi thượng du Xiêm vậy.

Ở lại đây có ba ngày, kể về sự quan sát nhân vật, thì mười phần chưa được chút đỉnh; chúng tôi kể ở Hạng, thì gom tiền nhau, ít nhiều cho qua ngày đói, rồi lại phải chờ những người trọ lại nhà viên đội. Ông phải một phen tức tởi tự nhiên, nghĩa là viên đội ý muốn làm đội, đưa nơi đất khách quê người, coi rẻ đồng bao như heo như dúi; đàn đơn thay gà ở xa chuồng, lại gặp....

Phần lạ nước lạ non lạ người lạ cảnh, tôi bên giao khắp đó đây, ngắm nhìn cảnh trí, tuy cảnh cũng có lạ, nhưng tưởng cũng chẳng đáng kể sự chi. Qua sông, a, ta đã ở đất Xiêm, tuy đây là đất Xiêm nhưng thực ra thì phần nhiều là người Lào và người Nam ở, lại thêm những người ta di cư tại đây, cũng đông chơi chốn này chơi kia, quả họ cũng có lòng, cái tình đồng bào cũng chưa đến nỗi diệt vong.

Sự đông chơi tại đây tôi thực đã được như ý, cái ngày kỳ đầu đã đến như kia, chúng tôi lại đất nhau lên Ta-khek (Thakhek).

Đến Thakhek vì sự lạ lùng nhờ tàu, thành phố ở lại đây mấy ngày, thương hai cho chúng tôi, tàu chạy ngày 2 ngày mới tới, phải có người p. ái nhện dúi, lại phải ở lại, nhện dúi đã thế chỗ nhện lại không, cũng là không may cho chúng tôi; sự tuần phòng tỉnh này lại khác, đi lại chẳng ai hỏi, tôi chẳng phải đèn, thành chúng tôi cứ phải đi phố ngoài chợ.

Mấy ngày chúng tôi ở đây, vừa chịu cái nỗi đói rét, lại vừa được nghe câu chuyện của rặng rồi, như nước độc lăm, nào « anh tu chỉ trong nhà ta ông sẽ bị... » làm cho bọn phu lăm kể nhát gan phải ở lại.

Đi lại mãi bọn lính sinh nghi, hỏi thì chúng tôi nói thật như thế, bọn họ có bảo chúng tôi rằng: Tại đây có ông Công-Tập ở Boeng đang phải hầu kiến về việc, đánh chết một tên thợ may, ở lại nhà ông Docteur, lại đây vay tiền và bảo ông ấy cho về mô. Theo lời bọn lính quả có ông này cho chúng tôi mỗi người 1\$40 ăn rồi gọi ca-nô đưa chúng tôi về mô. Những mừng thầm là từ nay sẽ không phải dúi rét nữa, mà có dúi cũng chẳng phải đi bộ, nào bay ca-nô đến Hiền-luân thì dúi, hời dàng vào mô còn sáu bảy mươi cây! Sáu bảy mươi cây, trời nắng dúi rừng, dúi lòng đi sao cho nổi, nhiều kẻ phải ở lại.

Bộ được hơn 30 cây số t. đến Sà-Là-Án-Phan, đến con đường 15 người, thời cam nhông (camion) kia rồi, anh em ơi, đó không có xe thì đánh chịu năm đây chắt. Mừng thiệt, mừng quá, nào ngờ cái mùng ấy bao nhiêu lại xảy ra cái lo cái sợ bấy nhiêu. Ôi! cam nhông, cam nhông nào có phải là đồ đon mình đây, họ đi lấy đồ đạc ở Sà-Là, hàng thì nhiều, xe chuột, đánh dúi chen nhau, đường rừng, xô đẩy, ai lữ tay một chút thì là uổng mạng. Xe chạy đến tới mới vào đến mô, qua mô nơi phu ở, chỗ nào cũng thấy người ra ngóng, nét mặt đau buồn, tỏ ý rằng họ ngắm người thương cảm, chỉ vì chưa thực biết nhau chứ hăm dọa sặc chừng như muỗi công chia sâu đã ló....

(Số sau sẽ tiếp)
Thái-bình-Lang

CÔNG-TY THƯƠNG-MẠI

(Tiếp theo)

Theo đây tôi xin đăng một kiểu điều lệ của Hữu hạn công ty, để độc giả xem cho dễ hiểu và để phân biệt công ty này cùng các công ty khác.

Sống xin nói trước rằng đây là một cách để cho các ngài hiểu thêm về Hữu hạn công ty, chứ không phải là một mẫu để làm theo. Khi nào các ngài muốn lập công ty thương mại thì phải nhớ các nhà lịch duyệt như các ông Trương-sư, các ông Lục-sư làm điều lệ cho thì hơn, đầu có tên kém hơn nhiều song sau lại khỏi phiền về sự thay đổi điều lệ, và khi công ty thành lập cũng để làm việc hơn nhiều. Người làm điều lệ phải thông hiểu nhiều về luật lệ và về việc thương mại, vì nếu điều lệ bỏ hoặc quá thì sau công ty thật khó làm việc, mà mỗi lần phải thay đổi điều lệ thì lại phiền phức lắm, tốn kém đã nhiều mà công việc làm lại phải trầm trệ nữa. Còn nếu điều lệ mà rộng rãi quá, lỏng lẻo quá, thì các người quản lý về sau sẽ tự do hoang hành, vận mệnh của công ty lại mong manh lắm. Đối với các viên quản lý phải để cho người ta đủ quyền mà làm việc hội một cách cho thích hợp là lẽ dĩ nhiên, song quyền hạn phải có chừng, nếu không thì nhiều khi công ty cũng bị phá sản vì quản lý, nhất là với các ngài quản lý không có lương tâm.

Kiểu điều lệ của một công ty hữu-hạn

CHƯƠNG THỨ I

Mục-dịch, danh-hiệu, hội-số, ký-hạn

Điều từ 1. - Lập một hữu-hạn công ty theo luật ngày 7 Mars 1925 và điều lệ này gồm có MM..... và những người sẽ chung vốn về sau.

2. - Mục-dịch của công-tý là...

3. - Chiều dài của công-tý là...

4. - Hối-số lập tại...

5. - Kỳ hạn của công-tý là...

6. - Kỳ hạn của công-tý là...

7. - Kỳ hạn của công-tý là...

8. - Kỳ hạn của công-tý là...

9. - Kỳ hạn của công-tý là...

10. - Kỳ hạn của công-tý là...

11. - Kỳ hạn của công-tý là...

12. - Kỳ hạn của công-tý là...

13. - Kỳ hạn của công-tý là...

14. - Kỳ hạn của công-tý là...

15. - Kỳ hạn của công-tý là...

16. - Kỳ hạn của công-tý là...

17. - Kỳ hạn của công-tý là...

18. - Kỳ hạn của công-tý là...

19. - Kỳ hạn của công-tý là...

20. - Kỳ hạn của công-tý là...

21. - Kỳ hạn của công-tý là...

22. - Kỳ hạn của công-tý là...

23. - Kỳ hạn của công-tý là...

24. - Kỳ hạn của công-tý là...

25. - Kỳ hạn của công-tý là...

26. - Kỳ hạn của công-tý là...

27. - Kỳ hạn của công-tý là...

28. - Kỳ hạn của công-tý là...

29. - Kỳ hạn của công-tý là...

30. - Kỳ hạn của công-tý là...

BÌNH-DỊNH

HOÀNG-MỘNG-LƯƠNG

Đông-pháp Y-si

Trị các bệnh và chuyên trị bệnh con mắt

Phòng khám bệnh ở cửa Đông, thành Bình-dinh, tại số nhà 100 Bà Kinh-Liễn.

Giờ khám bệnh và làm thuốc

Sớm chủ nhật khám bệnh không lấy tiền.

Buổi chiều nghỉ.

VIỆC THÊ-GIỚI

A-ĐÔNG

TRUNG-HOA

Tướng giới Thạch cải giáo

Hương-chào, 24 Oct. (Theo báo Tàu) - Vì một duyên cớ gì đó (?) Tướng-giới Thạch đã theo giáo Gia - 102 (Co-dốc) - Tướng đã chịu phép rửa tội tại tại giáo-dương Thượng-hải ngày 23.

Quân-giới, Chánh giới đối với sự này lấy làm bất mãn. Học-giới Thượng-hải định giới thông-diễn bài xích việc ấy.

Bác quân thời lui

Quân Quảng-tây bị đánh

Thượng-hải, 20 Oct. (Arip). - Quân Sơn-tây đã rút lui ra ngoài địa hạt các tỉnh giáp giới, và về tỉnh mình rồi. Các tỉnh trước bị quân Sơn-tây đóng, nay đã có quân Phụng-thiên vào đóng.

Có tin ở Quảng-châu cho hay rằng quân Quảng-dông đã đánh thắng quân Quảng-tây, hiệp lực cùng quân Vân-nam, và tiến đến đánh Nam-sinh (tỉnh thành Quảng-tây).

Một trận hòa - tai ghê gớm

Thượng-hải, 20 Oct. (Arip). - Đêm hôm vừa rồi một cái trận bão ở tại Ngô-châu (thuộc tỉnh Quảng-tây) phát hỏa. Ngọn lửa lan ra rất chóng. Vì trận hỏa tại này có 650 người chết.

Bắt cóc các nhà truyền - giáo

Thượng-hải, 21 Oct. (Arip). - Trong lúc này có nhiều cô đạo bị bọn tự xưng công-sân bắt cóc. Đức cha Miganal và cô Degallia, trong đám bị bắt, được tha về để điều tra cách chuộc mấy người khác, đã cho bay sang biên giới gần gần cô đã bắt được hơn một chục giáo-sĩ ngoại-quốc và 8 giáo-sĩ Trung-hoa, và 4 bà phước người bản xứ.

Đức cha Miganal và cô Degallia đến 25 sẽ về tới Thượng-hải.

Bọn giặc có đòi một món tiền 10 triệu my-kim mới cho chuộc các giáo-sĩ.

Việc hàng-không ở Quảng-dông

Thượng-hải, 8 Oct. (Arip). - Hàng thông-tin của chính-phủ có đăng tin về cá: con đường hàng không sẽ đặt ở tỉnh Quảng-dông, nội trong tháng Octobre này.

Nhưng máy bay dùng về những con đường này phải toàn là máy Mỹ, hiện Ryan; sẽ có ba đường hàng không: Quảng-châu - Sào - đôn, Quảng-châu - Ngô - châu, Quảng-châu - Hoàng-châu. Vì đường hàng không - không thể 8 tám là Hoàng-quan Ngạc, sẽ chủ trương các đường hàng không ấy.

Sự chuyển chở hành khách và thư tín

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG - TÍCH

Hình Phòng-Tích dân ông, dân bà các kém thường hay bị, nhất là từ 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì cơn ác, ruy sảy, với ham tình dục hoặc ăn uống đi ngủ hay tâm ngay sát thì bị: gọi là Phòng-tích. Khi bị bệnh, thấy đầy hơi, tức bụng, tức ngực, cơn không muốn ăn, ăn thì hay ợ thuốc đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm sẽ mất vàng, da bụng đầy mọt bị sưng 1, 2 lần, lâu 4, 5 lần, sưng không đóng phết, chứng bệnh ấy thấy dễ chữa hoặc khó chữa.

Gửi liền chữa hai lần uống, giá: 0p 40, 0p 80, 1p 20, 1p 40, 1p 60, 1p 80, 2p 00, 2p 40, 2p 80, 3p 00, 3p 40, 3p 80, 4p 00, 4p 40, 4p 80, 5p 00, 5p 40, 5p 80, 6p 00, 6p 40, 6p 80, 7p 00, 7p 40, 7p 80, 8p 00, 8p 40, 8p 80, 9p 00, 9p 40, 9p 80, 10p 00, 10p 40, 10p 80, 11p 00, 11p 40, 11p 80, 12p 00, 12p 40, 12p 80, 13p 00, 13p 40, 13p 80, 14p 00, 14p 40, 14p 80, 15p 00, 15p 40, 15p 80, 16p 00, 16p 40, 16p 80, 17p 00, 17p 40, 17p 80, 18p 00, 18p 40, 18p 80, 19p 00, 19p 40, 19p 80, 20p 00, 20p 40, 20p 80, 21p 00, 21p 40, 21p 80, 22p 00, 22p 40, 22p 80, 23p 00, 23p 40, 23p 80, 24p 00, 24p 40, 24p 80, 25p 00, 25p 40, 25p 80, 26p 00, 26p 40, 26p 80, 27p 00, 27p 40, 27p 80, 28p 00, 28p 40, 28p 80, 29p 00, 29p 40, 29p 80, 30p 00, 30p 40, 30p 80, 31p 00, 31p 40, 31p 80, 32p 00, 32p 40, 32p 80, 33p 00, 33p 40, 33p 80, 34p 00, 34p 40, 34p 80, 35p 00, 35p 40, 35p 80, 36p 00, 36p 40, 36p 80, 37p 00, 37p 40, 37p 80, 38p 00, 38p 40, 38p 80, 39p 00, 39p 40, 39p 80, 40p 00, 40p 40, 40p 80, 41p 00, 41p 40, 41p 80, 42p 00, 42p 40, 42p 80, 43p 00, 43p 40, 43p 80, 44p 00, 44p 40, 44p 80, 45p 00, 45p 40, 45p 80, 46p 00, 46p 40, 46p 80, 47p 00, 47p 40, 47p 80, 48p 00, 48p 40, 48p 80, 49p 00, 49p 40, 49p 80, 50p 00, 50p 40, 50p 80, 51p 00, 51p 40, 51p 80, 52p 00, 52p 40, 52p 80, 53p 00, 53p 40, 53p 80, 54p 00, 54p 40, 54p 80, 55p 00, 55p 40, 55p 80, 56p 00, 56p 40, 56p 80, 57p 00, 57p 40, 57p 80, 58p 00, 58p 40, 58p 80, 59p 00, 59p 40, 59p 80, 60p 00, 60p 40, 60p 80, 61p 00, 61p 40, 61p 80, 62p 00, 62p 40, 62p 80, 63p 00, 63p 40, 63p 80, 64p 00, 64p 40, 64p 80, 65p 00, 65p 40, 65p 80, 66p 00, 66p 40, 66p 80, 67p 00, 67p 40, 67p 80, 68p 00, 68p 40, 68p 80, 69p 00, 69p 40, 69p 80, 70p 00, 70p 40, 70p 80, 71p 00, 71p 40, 71p 80, 72p 00, 72p 40, 72p 80, 73p 00, 73p 40, 73p 80, 74p 00, 74p 40, 74p 80, 75p 00, 75p 40, 75p 80, 76p 00, 76p 40, 76p 80, 77p 00, 77p 40, 77p 80, 78p 00, 78p 40, 78p 80, 79p 00, 79p 40, 79p 80, 80p 00, 80p 40, 80p 80, 81p 00, 81p 40, 81p 80, 82p 00, 82p 40, 82p 80, 83p 00, 83p 40, 83p 80, 84p 00, 84p 40, 84p 80, 85p 00, 85p 40, 85p 80, 86p 00, 86p 40, 86p 80, 87p 00, 87p 40, 87p 80, 88p 00, 88p 40, 88p 80, 89p 00, 89p 40, 89p 80, 90p 00, 90p 40, 90p 80, 91p 00, 91p 40, 91p 80, 92p 00, 92p 40, 92p 80, 93p 00, 93p 40, 93p 80, 94p 00, 94p 40, 94p 80, 95p 00, 95p 40, 95p 80, 96p 00, 96p 40, 96p 80, 97p 00, 97p 40, 97p 80, 98p 00, 98p 40, 98p 80, 99p 00, 99p 40, 99p 80, 100p 00, 100p 40, 100p 80, 101p 00, 101p 40, 101p 80, 102p 00, 102p 40, 102p 80, 103p 00, 103p 40, 103p 80, 104p 00, 104p 40, 104p 80, 105p 00, 105p 40, 105p 80, 106p 00, 106p 40, 106p 80, 107p 00, 107p 40, 107p 80, 108p 00, 108p 40, 108p 80, 109p 00, 109p 40, 109p 80, 110p 00, 110p 40, 110p 80, 111p 00, 111p 40, 111p 80, 112p 00, 112p 40, 112p 80, 113p 00, 113p 40, 113p 80, 114p 00, 114p 40, 114p 80, 115p 00, 115p 40, 115p 80, 116p 00, 116p 40, 116p 80, 117p 00, 117p 40, 117p 80, 118p 00, 118p 40, 118p 80, 119p 00, 119p 40, 119p 80, 120p 00, 120p 40, 120p 80, 121p 00, 121p 40, 121p 80, 122p 00, 122p 40, 122p 80, 123p 00, 123p 40, 123p 80, 124p 00, 124p 40, 124p 80, 125p 00, 125p 40, 125p 80, 126p 00, 126p 40, 126p 80, 127p 00, 127p 40, 127p 80, 128p 00, 128p 40, 128p 80, 129p 00, 129p 40, 129p 80, 130p 00, 130p 40, 130p 80, 131p 00, 131p 40, 131p 80, 132p 00, 132p 40, 132p 80, 133p 00, 133p 40, 133p 80, 134p 00, 134p 40, 134p 80, 135p 00, 135p 40, 135p 80, 136p 00, 136p 40, 136p 80, 137p 00, 137p 40, 137p 80, 138p 00, 138p 40, 138p 80, 139p 00, 139p 40, 139p 80, 140p 00, 140p 40, 140p 80, 141p 00, 141p 40, 141p 80, 142p 00, 142p 40, 142p 80, 143p 00, 143p 40, 143p 80, 144p 00, 144p 40, 144p 80, 145p 00, 145p 40, 145p 80, 146p 00, 146p 40, 146p 80, 147p 00, 147p 40, 147p 80, 148p 00, 148p 40, 148p 80, 149p 00, 149p 40, 149p 80, 150p 00, 150p 40, 150p 80, 151p 00, 151p 40, 151p 80, 152p 00, 152p 40, 152p 80, 153p 00, 153p 40, 153p 80, 154p 00, 154p 40, 154p 80, 155p 00, 155p 40, 155p 80, 156p 00, 156p 40, 156p 80, 157p 00, 157p 40, 157p 80, 158p 00, 158p 40, 158p 80, 159p 00, 159p 40, 159p 80, 160p 00, 160p 40, 160p 80, 161p 00, 161p 40, 161p 80, 162p 00, 162p 40, 162p 80, 163p 00, 163p 40, 163p 80, 164p 00, 164p 40, 164p 80, 165p 00, 165p 40, 165p 80, 166p 00, 166p 40, 166p 80, 167p 00, 167p 40, 167p 80, 168p 00, 168p 40, 168p 80, 169p 00, 169p 40, 169p 80, 170p 00, 170p 40, 170p 80, 171p 00, 171p 40, 171p 80, 172p 00, 172p 40, 172p 80, 173p 00, 173p 40, 173p 80, 174p 00, 174p 40, 174p 80, 175p 00, 175p 40, 175p 80, 176p 00, 176p 40, 176p 80, 177p 00, 177p 40, 177p 80, 178p 00, 178p 40, 178p 80, 179p 00, 179p 40, 179p 80, 180p 00, 180p 40, 180p 80, 181p 00, 181p 40, 181p 80, 182p 00, 182p 40, 182p 80, 183p 00, 183p 40, 183p 80, 184p 00, 184p 40, 184p 80, 185p 00, 185p 40, 185p 80, 186p 00, 186p 40, 186p 80, 187p 00, 187p 40, 187p 80, 188p 00, 188p 40, 188p 80, 189p 00, 189p 40, 189p 80, 190p 00, 190p 40, 190p 80, 191p 00, 191p 40, 191p 80, 192p 00, 192p 40, 192p 80, 193p 00, 193p 40, 193p 80, 194p 00, 1

HÃNG THUỐC NORMALE
L. SARREAU
LÀ HÃNG THUỐC ĐẲNG
• TIN-CẬY • HƠN HẾT
Vì thuốc bán rất Tinh-khiết
và Hảo-hạng ;
Ở xa mua thuốc thì gửi mau
mẫu và kỹ-lượng ;
Catalogue y-dược Bác-sĩ
RUDY gửi cho không.
Xin hỏi lại :
Nº 119-123 rue Catinat SAIGON

"PEINTURES" rất to, rất đủ về
phía nam xứ Trung - kỳ từ
Quảng-Nam vô đến Phanhiết
vậy từ Quảngngãi trở vô, qui
hiệu nào muốn mua buôn hay
lâm Đại-lý, xin mau mau hiện
thơ về thương lượng. Huê
hồng rất cao, chớ bỏ qua rất
uổng.

Biên thơ về **Bazar Hồng-Lạc**
HOÀNG - ĐẮC - VINH
188 Rue du pont Japonais
ANNA M FAIFOO

Nhà thuốc **Nam - Thiên - Đường**, số 46, phố Hàng-Thùng Nam-Định là nhà thuốc của người VIỆT-NAM nghiên-cứu thuốc Nam thuốc Bắc rất giỏi, lại theo phép hóa-học mà chế-lạo ra các thứ thuốc cao, đan, hoàn, tán rất thần-biệu, người Nam, người Tàu, và người Tây uống thuốc rất nhiều, ai cũng khen là thuốc rất thành, lại có chế ra thứ dầu NAM-THIÊN để chữa bá bệnh rất hay. Các tỉnh thành khắp trong xứ Đông-Dương đều có Đại-lý bán thuốc NAM-THIÊN - ĐƯỜNG cả. Ai cần dùng thuốc gì, hoặc muốn làm Đại-lý và muốn xem quyền sách Dược-mục (catalogue) thì cứ viết thư hỏi.

Ta phải biết sách thuốc dạy rằng: « Phong vi bách bệnh chi mồi, thấp nãi tặc gièm chi nhất, phong gió ngoại nhập, thấp tặc nội sinh » Đã bị cảm nhiễm lập tức thành bệnh. Phàm như trị chi mồi như: gần cột buồm dầm, sương lại, phù chi, dầm lưng mồi vai, mặt mũi nặng nề, chân tay co rút, cử động không được, đi là Thở khắn, thất tả gia buồn, đêm bớp chằng đay, sếch mặt mồ mồm, lời nói ngọng ngọng, là tả hờn bại, bán thân bại tại đây chứng. Xét những bệnh nguyên ấy, toàn do vinh vi bất điệu, khí huyết hư nhược và ngoài cảm phong hàn, trong chứa ẩm thấp, xâm nhiễm vào mạch, chạy khắp ống xương mà sinh ra, nếu điều trị thất cách, lâu ngày sẽ thành cơ tật.

Nếu chứng bệnh như thế hãy dùng 1 lọ thuốc TAM-XA-HỒ CỐT-CAO, là một thứ thuốc của thầy HOANG-THẠCH-PHỞ Đ. QUẢNG-BÔNG đã lần nài nghiên cứu, dùng tam-xa-hồ cốt, chng các thứ thuốc quý để làm 1 chích cao, chích thuốc bừa bình, bắt hàn hải nhiệt, có thể khử phong trừ thấp cường can kiện cốt, lưu thông khí-huyết, bồi bổ can-thận, có thể khử dương 1 lọ lập tức chứng mạnh như xưa, không bệnh mà dùng thì khí-lực càng thêm mạnh mẽ Mỗi lọ 1 \$ 〇 〇 - Bán tại hiệu :

MAGASIN DE SOIERIES
TÂN LỢI
138-140, B^d Tổng-Độc-Phương (CHOLON)

Bồn-hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là: Lành, xuyên, trơn, cầm-nhung, cầm-châu v... Hàng thiết tời, thiết bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trở. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bồn v... Khăn dọi đầu rất và theo nhiều kiểu, nhiều màu thiết đẹp.

Tên bán lẻ đủ các thứ máy nhuộm của Tân biên "Teinture".

Bồn-hệu buôn bán dể mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.
 Ở xa xin viết thư thương-ghj.
 TÂN-LỢI
 133-140, B' Tổng-Độc-Phương Chơlôn

Khí xưa người Tàn, đê-hộ nước ta, họ có đem qua, n
 chừng bệnh nghiện, bệnh ấy truyền nhiễm, cho đồng b
 ta, nay đã tràn ra, bốn khắp khắp chốn, hội-hệ đĩn-đ
 lấy nó làm vai, hễ người thấy máu, đâm vào như trổ, n
 không có thuốc, lờ khừ cho mau, quết nhừ bao tã, n
 lỏng giống Lát, suốt lợt nằm nghỉ ngơi, vẩn-mẩn ng
 liến-bộ vô mô, thỉnh-cường sao đúng, nghĩ tới đau lòng.

Nhân trót vui chơi, làm tôi vua Mỗa, tôi ba mươi n
 tại gia thất-diện, nhứt nhứt nhĩ-thời, đèn-nhang bát-tay
 nên chi suốt hể, sách nghiên con hương, cànng phường
 tử, khi tôi ưa nướ, tỉnh lữ kẻ trên, gia lâm kẻ cừ, n
 mình thì nghiệm, nghiệm tỉnh dần tử, may sáng chế ra, đ
 thủ thuốc cai, chữa ai nấy khỏi, thuốc chế tôi tỉnh, vớ
 tỉnh không, uống 'horm, ngon, ngọt, như cách kỷ na, đ
 con ma Phù dân đặc địa, nhiều-hại đồng bào, đã m
 thể-kỷ, chưa xét vô cang.

Ái muốn dùng thuốc, có xem thập địa, kđ ở sau này, k
 cho mình bực, đđ còn suy xét, bệnh tỉnh nặng nhẹ,
 phác thư lại, bở cách dùng thuốc, cho hợp với bệnh.
 Nghiện đã bao lâu? 7e Người khỏe hay yếu? 7e Hết n
 mấy bô? 7e Mổ bừa mấ pđn, hay mấ đúng càn? 7e
 Xỉn xử mấ lợt? 7e Có hãm gì không? 7e Thuốc hiện
 là thuốc ngang? 7e Có lóc nước không? 7e Nao bao n
 nđi? 7e Lâm ngày gì?

Thuốc viên nghiện nhẹ 3\$00, nặng 4\$00, rất nặng 6\$00.

Thuốc nước (uống thom, ngon, ngọt) nhẹ một chai 7\$00, nặng hai chai 7\$
 rưỡi nặng ba, bốn chai lượh bñh.

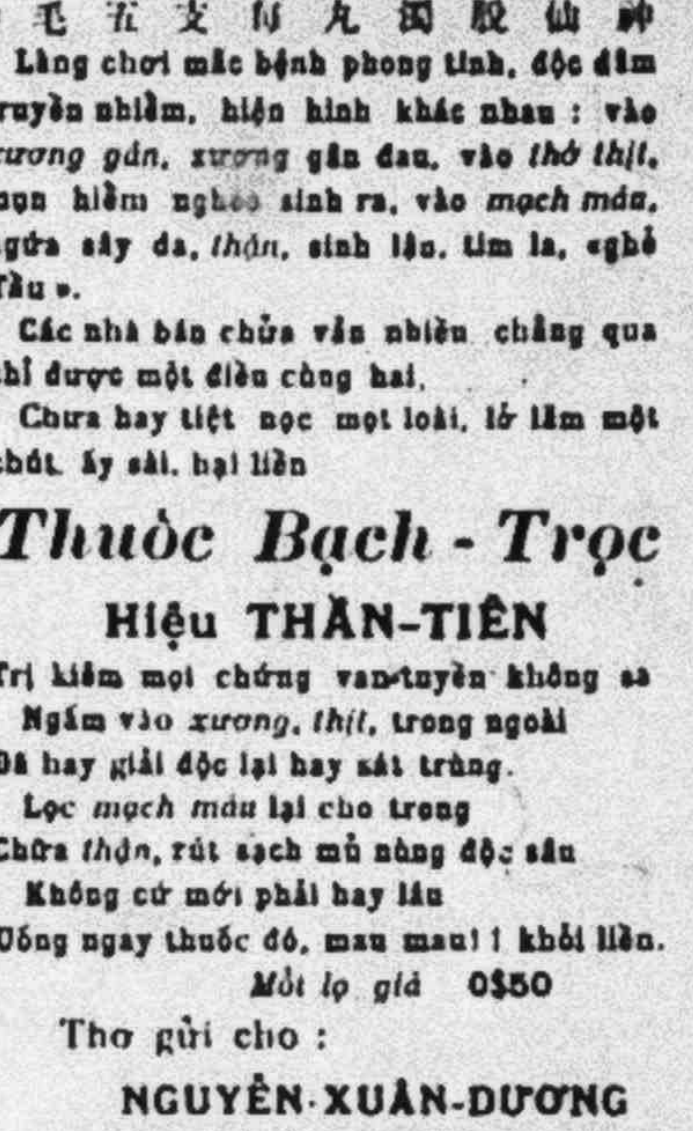
Vụgên số lóc thông-phân Thuốc 7 hạng **TRẦN-ĐỨC-CẢNH** 39 phố Định-
 Nam-Định (Tonkin)

Tiệm Đông - kinh ở tỉnh Dalat có bán đủ lý thuốc cai nha ph
 'cho hiem Tam-Tiêu Hanoi.

Nhà máy dệt FLACHET LEVANNHAN & C^e
ở Huỳnh-kim gần Bình-dịnh
có dệt các thứ hàng toàn tơ giầy hơn hàng ngoại - quốc
phụm kỹ không phai màu.

Đề quí bà dùng : làm khăn choàn, hoặc may quần áo, có
nhiều, lụa, lanh, cầm-nhưng, đen trắng
các mùi ;

Đề quí ông dùng : may áo mát hoặc áo lót thì có các thứ
lụa và nhiều, may âu-phục có Shantung tơ



NAM - KỶ THÁNH - DƯỢC

1) **THẦN-HIỆU TÊ BẠI HOÀN**, chữa trị các chứng phong tê bại xuôi nhưc mỗi rất thần hiệu : mỗi hộp giá 1p.20

2) **ĐIỀU KINH BẠCH ĐÀI HOÀN**, là thuốc bổ huyết điều kinh và trừ BẠCH-ĐÀI HẠ đau bụng xót ruột, xây xẩm đều trừ được hết uống và thì động khỏe mạnh : mỗi hộp giá 1p.00

3) **SỈ LAO BỔ TĂNG HOÀN**, là thuốc bổ lao quí ông, quí thầy, quí học-sanh làm việc mệt mỗi bổ sinh thần rất hiệu nghiệm bổ phổi trừ ho-lao giải trí não, là thánh dược, mỗi hộp giá 1p.00.

4) **NGŨ LÂM BẠCH TRƯỚC TÂN**, chuyên trị về chứng đau lâu-kim-thời hoặc lâu, hoặc mau, uống thì trừ hết (mủ hoặc trước độc) 12, bao : 2p.00

4-4) **DƯƠNG MAI SANG ĐỘC HOÀN**, trị các chứng **PHONG TÍNH DƯƠNG-MAI CỎ GHÊ**, **SANG ĐỘC PHÁT SƯNG HỘT XÀI** hoặc cỏi khi còn ẩn trong mạch-máu hoặc chưa trở ra hoặc âm-ý nhưc đầu hoặc **LẬU ĐỘC** và **nhệt độc** đều trị động tất cả, bịnh nhẹ uống 10 bao, nặng uống 15 bao tuyệt độc khỏi trị căn : (không hại vệ-sanh) **KHÔNG HẠI SANH DỤC** thử thuốc bần biện mới tìm được là phương thuốc thánh hai số 4-4, 10 bao cacet giá 3p.00.

5) **HÓA ĐÀM CHỈ KHẢI TÂN**, trị các chứng ho phong ho đàm (**HU NHIỆT**) Ho ban trái mui trong cổ hoặc ngứa cổ v. . . 12 bao giá . . 1p.00.

5-5 **THUỐC HO HOÀN** trị ho huyết ho sần-hậu, hoặc giả cả ho mệt, mỗi hộp 12 hoàn 1p.00

6) **BỒ TÀ THUẬN QUYÊN TÊ**, nhân **ĐỒNG-HỒ-TREO**, trừ động cái giống đờ ở trong bụng chỏi nước bịnh hậu đau bụng lâu năm xỏ không phải đi-vị xỏ khỏe không đau bụng c ỏi cỏi kiếng. 12 bao 2p.00.

7) **THANH NHIỆT GIẢI-BAN-TÂN**, trị các chứng **BAN CHẨN** nội nhệt, bịnh hậu da vàng, con nít **ĐỎ MỠ HÔI ĐẦU** hoặc **CAM TÍCH** bụng

BẮC THẮNG DƯỢC CỦA HỒN HIỆU KHÔNG TỰ KHOE ;
Đồng bào anh em chị em cũng đã biết rõ là BẮC THẮNG DƯỢC
Ở xa muốn mua thuốc thì hoặc mandat thì dễ ngay :
Monsieur **TRUONG MINH Y**
Directeur **TAO NHON ĐƯỜNG**
N° 4 Rue de la Gare à HOCHON

[illegible]

T nghiệp nước ta từ xưa tới nay không
quel có nhất định kh ng có thí nghiệm và
không xem xét đến nơi Dạy chỉ lấy bốn
chữ *ngọc vìn kinh thi* là nền chuẩn đích,
chưa trong bốn phép ấy nếu không khỏi
thời báo là tại sao, những nhà lương y biết
đó bốn phép ấy thời rất lợi, còn những hạng
không học chỉ xem qua sách thuốc cũng có
mấy hák gia truyền cũng lợi dụng con dao
còn làm kẻ sinh nhai thời rất nhiều, họ cũng
chưa bệnh cốt lấy đồng tiền, còn khỏi hay
không mặc thuốc với bệnh.

Nay bắt buộc thí chuyên nên làm thuốc
bắt rất công phu, chuyên tâm là cốt đứng,
tẩy y học, bệnh đáng cái mà chữa theo hóa
bọc, bệnh thuốc khi huyết thời dùng bắc
được. Bàn nên học sách thí đích bệnh
cái. Hoàn toàn các đơn chi huyết theo đúng
phép Chữa để các bệnh người lớn trẻ con,
đến mới lần cũng đến khỏi cả, đến như
những bệnh cấp nguy cấp đến nơi, các thầy
đá chế, khi mới đến bắt bệnh chưa khỏi
được nhiều.

Có chữa các bệnh như sau này:
Đàn ông dương-tinh, di tinh \$300, đàn bà
kinh thời không đều, huyết hồi bạch đới,

không để hay có để không nuôi thai tiền sản
bệnh \$500, đàn bụng, đàn trẻ kinh niên \$300
ho lao, ho hen, đàn suyễn, thổ huyết, thổ
huyết, Lộn huyết \$350; phong thấp có
chương thể bại \$500; đau mắt màng mỏng \$350
đau mắt có lông cặm, chữa theo hóa học mới
ngày thời khỏi, mắt đẹp không có sẹo \$300
trẻ con cam kinh \$350; lùn và gang ma
chưa rút cơn không lên tiền lại sinh đau như
thường \$300, chai con \$350. Thuốc chữa
chưa các bệnh \$350 1 thang, còn các bệnh
khác kể ra không xiết.

Thuốc cai nhà phiên văn minh, nông và
người rất kh, nặng độ 10 ngày, nhẹ thí
quần là hết bệnh nghị, nên không bị
được, xin giữ lại được. Khi mua phải nói t
ên nhiều hay ít, có tật bệnh khi không, người
yên hay kh, có tật thí thuốc cho hợp với
bệnh, giữ cách lành hóa giao nhân Thuốc
đá có giấy chứng nhận là không có chất
thuốc bình Hàng nhất \$300, hàng nhì \$300
hạng ba \$200 và \$100, chai con \$350 để bì

Monsieur Trần-Đức-Sử di Tân-Tân
Phố Cửu-Đông, Hàng số 20 HANOI
HAIPHONG số 110 phố Clémenceau.

Hãng SETEGA có lối kinh trình cũng qui ông qui bà được rở:

Mấy năm nay hãng chúng tôi vẫn có xe camions chở hành khách chạy đường NH-TRANG - TOURANE; nhưng chúng tôi thường phải phân nửa vì thấy lái đều bất tiện cho hành khách; nhất là khi mưa nắng, chỗ ngồi chạy được từ tá, làm lái người phải chen lẫn cùng đồ bagages; còn xe thì khi chạy khi nghỉ chằng chằng; làm lái hành khách phải đi bốn năm ngày từ TOURANE mới đến NHA TRANG; như vậy tốn tiền nhiều mà còn mất thì giờ và nhọc sức nữa.

Vì thế, hãng chúng tôi quyết làm phương thế cho tránh khỏi những điều bất tiện ấy, hãng chúng tôi đã sắm được tám chiếc xe lớn đóng theo kiểu xe giường; chỗ ngồi rất từ tốn; hàng nhl, hàng nhl, hàng từ đều phân biệt cả; khỏi phải gập tấp mưעהh còn các tiện chưעה. Giá tiền chúng tôi định rất hạ, ngày giờ xe chạy đúng đắn, đều có hành khách đầy không, cũng chạy đúng giờ ngày, không khi nào trễ nh.

Xe chúng tôi sẽ chạy thường ngày, từ TOURANE đến NHA-TRANG và từ NH-TRANG đến TOURANE.

Giờ xe chạy và giờ xe đến nơi:

Khởi sự đi tại Nha Trang :	5 giờ sáng, đến Quinhon 5 giờ tới
— — — Quinhon :	5 giờ sáng, đến Nha Trang 5 giờ tới
— — — Tourane :	5 giờ 1/2 sáng, đến Quinhon 5 giờ tới
— — — Quinhon :	5 g h 1/2 sáng, đến Tourane 6 giờ tới

Đến ngày mồng mười tháng mười một năm 1930, chúng tôi đã có xe kh đi chạy từ Quinhon ra Tourane và vào Nha Trang.

Vậy xin các ông và qui bà sẵn lòng chiếu cố đến mua vé xe tại những nơi sau này:

SETEGA - Nha-Trang - Ninh-bôn - Tuy-hoà - Sông cầu - Tuy-phước - Quinhon - Biền-diab - Phú-mỹ - Bông-sơn - Tam-quan - Quảng-ngãi - Tam-kỳ - Tourane

Một điều rất tiện cho qui ông và qui bà mà tôi giúp được chúng tôi có cơ th bán trong công việc ăn làm của chúng tôi. Xin qui ông qui bà chờ bả quạ.

Nay kính

Crepes Anglaise gần đây xuất hiện là 2/3 mỗi đôi, si muốn mua
buộc xin màu mau gửi thơ thương lượng, thơ giấy này đóng
mì tương ra, ừo nhẹ nhàng vàn lịch sự mà em
ái, và nhất là đóng dễ chơi TENNIS thời lên
lắm ;

Hân hiêu lại mới có Catalogue đẹp nhất
Đông-Dương, xin viết thơ lấy ngay tức hối,
nà từ nay giấy sẽ đóng hộp như tây vậy.

AN THANH
37 Phố Hàng Đào
HANOI

